NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2019/TT-NHNN	*Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2019*

THÔNG TƯ
Sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hồ sơ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Pháp lệnh Ngoại hối ngày 13 tháng 12 năm 2005 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối ngày 18 tháng 3 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 16/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hồ sơ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy chế đại lý đổi ngoại tệ ban hành kèm theo Quyết định số 21/2008/QĐ-NHNN ngày 11 tháng 7 năm 2008 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

1. Bổ sung khoản 3 vào Điều 4 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 2 Thông tư số 11/2016/TT-NHNN ngày 29 tháng 6 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi trả ngoại tệ, hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, bàn đổi ngoại tệ của cá nhân (gọi tắt là Thông tư số 11/2016/TT-NHNN)) như sau:

"3. Tổ chức kinh tế có thể thỏa thuận với tổ chức tín dụng ủy quyền trong hợp đồng đại lý về việc đặt đại lý đổi ngoại tệ ở một hoặc nhiều địa điểm trên địa bàn nơi tổ chức kinh tế có trụ sở chính hoặc chi nhánh."

2. Điểm d khoản 1 Điều 7 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 2 Thông tư số 11/2016/TT-NHNN) được sửa đổi, bổ sung như sau:

"d) Báo cáo về việc tổ chức kinh tế trang bị đầy đủ bảng thông báo tỷ giá công khai, bảng hiệu ghi tên tổ chức tín dụng ủy quyền và tên đại lý đổi ngoại tệ tại nơi giao dịch;"

3. Điểm c khoản 2 Điều 7 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 2 Thông tư số 11/2016/TT-NHNN) được sửa đổi, bổ sung như sau:

"c) Báo cáo về việc tổ chức kinh tế trang bị đầy đủ bảng thông báo tỷ giá công khai, bảng hiệu ghi tên tổ chức tín dụng ủy quyền và tên đại lý đổi ngoại tệ tại nơi giao dịch và văn bản cam kết của tổ chức kinh tế kèm bản sao giấy tờ chứng minh (nếu có) việc đáp ứng điều kiện về địa điểm đặt đại lý đổi ngoại tệ của tổ chức kinh tế (đối với trường hợp tăng số lượng đại lý đổi ngoại tệ)."

4. Bãi bỏ điểm đ khoản 1 Điều 7 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 2 Thông tư số 11/2016/TT-NHNN).

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 34/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ

1. Điểm d khoản 3 Điều 11 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư số 11/2016/TT-NHNN) được sửa đổi, bổ sung như sau:

"d) Thành phần hồ sơ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều này."

2. Bãi bỏ điểm đ khoản 1 Điều 11, điểm d khoản 1 Điều 14.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2014/TT-NHNN ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về phạm vi hoạt động ngoại hối, điều kiện, trình tự, thủ tục chấp thuận hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

1. Điểm a khoản 2 Điều 26 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 26 Điều 1 Thông tư số 28/2016/TT-NHNN ngày 05 tháng 10 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2014/TT-NHNN ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về phạm vi hoạt động ngoại hối, điều kiện, trình tự, thủ tục chấp thuận hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (gọi tắt là Thông tư số 28/2016/TT-NHNN)) được sửa đổi, bổ sung như sau:

"a) Đáp ứng các điều kiện như đối với ngân hàng thương mại quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 10 Thông tư này;"

2. Điểm b khoản 3 Điều 29 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 28 Điều 1 Thông tư số 28/2016/TT-NHNN) được sửa đổi, bổ sung như sau:

"b) Sau khi hết thời hạn được phép thực hiện các hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế tại văn bản chấp thuận có thời hạn, trường hợp có nhu cầu tiếp tục thực hiện, trên cơ sở đáp ứng đủ điều kiện và hồ sơ như đối với ngân hàng thương mại quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 10 và điểm a, b, c khoản 5 Điều 11 Thông tư này và các quy định có liên quan của Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Chính sách Xã hội được Ngân hàng Nhà nước xem xét, cho phép gia hạn thực hiện các hoạt động ngoại hối này tại văn bản gia hạn văn bản chấp thuận có thời hạn."

3. Điểm b khoản 3 Điều 29a (đã được bổ sung bởi khoản 29 Điều 1 Thông tư số 28/2016/TT-NHNN) được sửa đổi, bổ sung như sau:

"b) Sau khi hết thời hạn được phép thực hiện các hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế tại văn bản chấp thuận có thời hạn, trường hợp có nhu cầu tiếp tục thực hiện, trên cơ sở đáp ứng đủ điều kiện và hồ sơ như đối với ngân hàng thương mại quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 10 và điểm a, b, c khoản 5 Điều 11 Thông tư này và các quy định có liên quan của Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Phát triển Việt Nam được Ngân hàng Nhà nước xem xét, cho phép gia hạn thực hiện các hoạt động ngoại hối này tại văn bản gia hạn văn bản chấp thuận có thời hạn.".

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 10/2016/TT-NHNN ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số nội dung quy định tại Nghị định số 135/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định về đầu tư gián tiếp ra nước ngoài

1. Điểm b khoản 1 Điều 13 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"b) Bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán 03 (ba) năm liên tục liền trước năm nộp hồ sơ;"

2. Điểm b khoản 1 Điều 15 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"b) Bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán 03 (ba) năm liên tục liền trước năm nộp hồ sơ;"

3. Bãi bỏ điểm e, điểm g khoản 1 Điều 13, điểm e khoản 1 Điều 15.

Điều 5. Bãi bỏ khoản 3, 6 Điều 1 Thông tư số 11/2016/TT-NHNN.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín

dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 11 năm 2019.

KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC

Đào Minh Tú

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng